

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **93/2017/HSPT**
Ngày: 17/02/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Trương Việt Toàn**
- *Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Từ Bắc, ông Mai Văn Quang
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:*
Bà Nguyễn Thu Hà, Kiểm sát viên.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Vương Thị Vân Anh, cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Ngày 17 tháng 02 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2017/HSPT ngày 03 tháng 01 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội đối với bản án hình sự sơ thẩm số 129/2016/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội:

Bị cáo bị kháng nghị:

Nguyễn Văn T, sinh năm: 1988; Trú tại: Xóm D, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: chưa có; Danh chỉ bản số 170 lập ngày 23/7/2015 tại Công an huyện Gia Lâm; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị tạm giữ từ ngày 20/7/2015 đến ngày 29/7/2015; bị cáo tại ngoại, vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, vụ án có nội dung như sau:

Bị cáo T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 12h ngày 20/7/2015, khi T đang ở Đình Xuyên thì có C bạn xã hội mới quen điện thoại rủ đi Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh mua ma túy về cùng sử dụng, T đồng ý hẹn gặp nhau ở UBND

xã Đình Xuyên. T đi bộ ra chỗ hẹn gặp C đi xe máy đến đón T đi Đình Bảng. Khi đến Đình Bảng, C dừng xe ở một ngõ nhỏ, T đưa cho C số tiền 100.000đ, C cầm tiền điều khiển xe máy đi vào ngõ còn T đứng ở ngoài đợi, khoảng 15 phút sau C đi xe máy ra chỗ T bảo lên xe đi về hướng Hà Nội tìm nơi sử dụng ma túy. Khi về đến cây xăng Dốc Lã, Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội, C dừng xe bảo T xuống xe để C vào mua xăng và đưa cho T 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy màu xanh là gói ma túy C vừa mua xong, C đi vào mua xăng, T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái đứng đợi C. Khi T đang đứng đợi C thì bị Tổ công tác Công an đồn Bắc Đuống-Công an huyện Gia Lâm làm nhiệm vụ tại khu vực Dốc Lã, Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật gồm: 01 gói nhỏ màu xanh, bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại Nokia đã qua sử dụng màu đỏ, bên trong có sim liên lạc.

Tại Bản kết luận giám định số 4444 ngày 6/8/2015 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 gói chất bột trắng có thành phần heroin, trọng lượng bột 0,155 gam, hàm lượng heroin 21,19%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 129/2016/HSST ngày 11/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng khoản 1 điều 194; Điều 25 Bộ luật hình sự, xử Miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24 tháng 11 năm 2016 Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội kháng nghị đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử vụ án theo trình tự phúc thẩm, áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa. Tòa án xét xử theo điểm c khoản 2 Điều 187 BLTTHS.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

-Về hình thức: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội trong hạn luật định là hợp lệ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

-Về nội dung: Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa nhưng căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và tại cơ quan điều tra có đủ cơ sở xác định bị cáo thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo có hành vi tàng trữ 0,155 gam heroin, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn

T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, Toà án cấp sơ thẩm xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo T là chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 BLTTHS, khoản 1 Điều 194 BLHS chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15-18 tháng tù. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

Về hình thức: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội trong hạn luật định là hợp lệ, nên được chấp nhận.

Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo vắng mặt, tuy nhiên căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản phạm tội của tang, phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 20 phút ngày 20/7/2015, tại khu vực cây xăng Dốc Lã, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ 01 gói chất bột màu trắng có thành phần heroin, cân nặng 0,155 gam, hàm lượng heroin là 21,19%.

Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, Hội đồng xét xử nhận thấy: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất độc dược, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nghiêm trọng khác. Bị cáo đã có hành vi cất giấu 01 gói heroin có trọng lượng là 0,155 gam. Toà án cấp sơ thẩm xác định bị cáo có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khi lượng hình Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo thành khẩn nhận tội, nhân thân chưa tiền án, tiền sự; bị cáo tàng trữ 0,155 gam heroin với hàm lượng 21,19%, quy ra tinh chất chỉ có 0,032 gam heroin. Căn cứ vào Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVII các tội phạm về ma túy và Công văn hướng dẫn số 234/TANDTC-HS ngày 17/9/2014 và mục 2 điểm 3

Công văn 315/TANDTC-PC ngày 11/12/2015 của Tòa án nhân dân tối cao, Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 25 Bộ luật hình sự xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn T là phù hợp. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm..

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 129/2016/HSST ngày 11/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1,2 Điều 46; Điều 25 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án, VKS, Thi hành án H.Gia Lâm;
- VKS tp. Hà Nội; PC27 Công an TP. Hà Nội ;
- UBND xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (thay Thông báo KQXX);
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Trương Việt Toàn